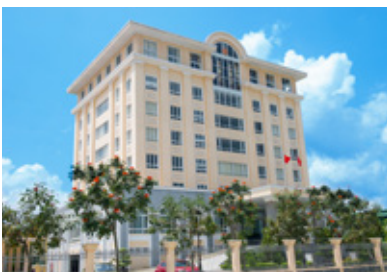


**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP
THỪA THIÊN HUẾ**



Báo cáo
thường niên
2014



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP
THỪA THIÊN HUẾ



BÁO CÁO **THƯỜNG NIÊN** **2014**



Kế thừa những kết quả đạt được, năm 2015 Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế tiếp tục thực hiện các dự án trọng điểm về hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư, khu nhà ở,... tại Thừa Thiên Huế và đồng thời tiếp tục mở rộng hoạt động xây dựng vào các tỉnh phía Nam.

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính chào quý cổ đông, quý đối tác cùng toàn thể cán bộ nhân viên!

Gần 40 năm hình thành và phát triển, trải qua bao thăng trầm biến động của nền kinh tế, từ một đội xây dựng với quy mô nhỏ bé, đến nay Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế đã phát triển vượt bậc với mô hình tổ chức Công ty mẹ - Công ty con, gồm 9 Chi nhánh Xí nghiệp trực thuộc, 8 Công ty con và 6 Công ty liên kết. Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế kinh doanh đa lĩnh vực, đa ngành nghề, với ngành nghề cốt lõi là xây dựng, đầu tư phát triển hạ tầng, kinh doanh bất động sản, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, tư vấn thiết kế,...

Xuyên suốt quá trình hoạt động, thương hiệu Xây Lắp Thừa Thiên Huế đã gắn liền với bao công trình tâm cao của tỉnh nhà, các nhà máy công nghiệp, bệnh viện, trường học,... đến các khu chung cư, khu nhà ở khang trang dành cho cộng đồng. Hiện Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế đang quản lý, khai thác hạ tầng khu công nghiệp Phú Bài, các cao ốc văn phòng cho thuê tại trung tâm thành phố Huế đã và đang mang lại giá trị cao.

Song hành với hoạt động kinh doanh, Công ty còn thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, góp phần vào công tác an sinh xã hội của tỉnh nên Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế luôn được cộng đồng nhìn nhận là một thương hiệu thân thiện, có trách nhiệm.

Kính thưa quý cổ đông và toàn thể cán bộ nhân viên.

Năm 2014 là năm thứ tư liên tục kể từ khi Công ty chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty cổ phần và đều đạt chỉ tiêu lợi nhuận, cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua. Năm 2014 cũng là năm Công ty thực hiện thoái hết phần vốn Nhà nước đồng thời tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị Công ty, hình thành cơ cấu tổ chức quản trị thích ứng, xác định tầm nhìn, mục tiêu chiến lược lâu dài. Để tiếp tục đầu tư phát triển và tránh được rủi ro trong kinh doanh, các thành viên Hội

đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành cũng sẽ đưa ra những đối sách mang tính chiến lược để tiếp tục đẩy mạnh phát triển Công ty theo hướng bền vững, hài hòa dựa trên năng lực thực tại và những phân tích hữu ích, sát thực của các chuyên viên nghiên cứu thị trường.

Ở tầm vĩ mô, sau một thời gian dài trầm lắng, đến những tháng đầu năm 2015, chúng ta đã chứng kiến sự trở lại đầy hứa hẹn của lĩnh vực kinh doanh bất động sản cùng lúc với sự phục hồi của cả nền kinh tế. Đây là những tín hiệu khả quan, tạo ảnh hưởng tích cực đến sự vận hành và điều tiết các ngành nghề kinh doanh chủ lực của Công ty.

Kế thừa những kết quả đạt được, năm 2015 Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế tiếp tục thực hiện các dự án trọng điểm về hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư, khu nhà ở,... tại Thừa Thiên Huế và đồng thời tiếp tục mở rộng hoạt động xây dựng vào các tỉnh phía Nam.

Trước đà phục hồi tăng trưởng của nền kinh tế, nhu cầu an cư của cộng đồng xã hội ngày càng cao và mức độ hội nhập kinh tế ngày càng sâu, các chính sách được điều chỉnh tạo điều kiện để các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào thị trường Việt Nam càng lớn, Công ty sẽ nhanh chóng nắm bắt thời cơ và tận dụng tốt nhất các cơ hội để đầu tư phát triển các lĩnh vực kinh doanh, dịch vụ chất lượng cao như một phần chiến lược đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ của đơn vị. Từ đó Công ty góp phần mang lại sự vững tin nơi các cổ đông, đối tác và thúc đẩy cải thiện chất lượng sống của cán bộ, thành viên trong Công ty.

Chúng ta cùng hy vọng mọi kế hoạch chiến lược của Công ty trong năm 2015 sẽ tiếp tục gặt hái những thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

Chủ tịch
Trần Đức Hiến





TỔNG QUAN

THÔNG TIN CHUNG

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THỪA THIÊN HUẾ
Tên giao dịch quốc tế: THƯA THIEN HUE CONSTRUCTION JOINT-STOCK CORPORATION
Tên viết tắt: HCC
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Mã số doanh nghiệp 3300101156 do sở Kế hoạch và Đầu tư Thừa Thiên Huế cấp ngày 05 tháng 01 năm 2011.

Trụ sở chính: Lô số 9 Đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
Điện thoại: 054-3821510
Fax: 054-3825152
Email: info@xaylaphue.com.vn,
Mã số thuế: 3300101156
Website: www.xaylaphue.com.vn

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHỦ YẾU

- Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật; giao thông, thủy lợi.
- Lắp đặt công trình điện đến 35 KV
- Đầu tư phát triển hạ tầng khu công nghiệp, Cụm công nghiệp
- Đầu tư phát triển Khu nhà ở, Khu đô thị mới
- Kinh doanh bất động sản, đầu tư xây dựng và cho thuê văn phòng; Kinh doanh dịch vụ bất động sản: định giá, môi giới, sàn giao dịch BĐS, tư vấn đầu tư BĐS.
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; sản xuất chế biến gỗ.
- Tư vấn thiết kế xây dựng; giám sát thi công xây dựng; thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và vật liệu xây dựng.

LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN

“Sự đa dạng nhưng chuyên sâu, phù hợp với thể mạnh của đơn vị chính là chìa khóa thành công của Xây lắp TT Huế”



1975

Tháng 5/1975: Ra đời Đội xây dựng, tiền thân của Công ty Cổ phần xây lắp Thừa Thiên Huế.

1976

Đội xây dựng được phát triển thành Công ty Xây lắp Bình Trị Thiên.

1989

Chính thức thành lập Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế, ngay sau khi chia tách tỉnh Bình Trị Thiên (Tháng 7/1989).

1992

Thực hiện Nghị định 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập, giải thể các Doanh nghiệp Nhà nước, Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế được thành lập lại theo quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 16/12/1992 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

2006

Công ty đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển sang hoạt động theo mô hình tổ chức Công ty mẹ - Công ty con và đã được UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế phê duyệt tại Quyết định số 1771/QĐ-UBND ngày 27/7/2006.

2010

Thực hiện chủ trương cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, Công ty Xây lắp Thừa Thiên - Huế chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 23/12/2010 của UBND tỉnh.

NHỮNG CỘT MỐC QUAN TRỌNG

1994

Ký kết hợp đồng xây dựng Nhà máy Xi măng Luksvaxi với Công ty hữu hạn LUKS (Hong Kong). Kết thúc dự án, đội ngũ cán bộ kỹ sư và công nhân kỹ thuật của Công ty đã có bước phát triển vượt bậc. Kinh nghiệm thi công và năng lực máy móc, thiết bị của đơn vị cũng được nâng cao, tạo điều kiện để công ty tham gia nhiều dự án lớn.

2003 2005

Tháng 3/2003: Dự án đầu tư Nhà máy chế biến gỗ công suất 10.000 m³/năm chính thức đi vào hoạt động đánh dấu cho hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm của đơn vị.

Hoàn thiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2000, được tổ chức TUV NORD (Cộng hòa Liên bang Đức) đánh giá và cấp chứng nhận.

1998

Công ty bắt đầu mở rộng hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng với các dự án đầu tư sản xuất gạch tuynen, khai thác và chế biến đá xây dựng.

1999

Tháng 4/1999: Công ty thực hiện dự án đầu tư khu dân cư Nam Vỹ Dạ - thành phố Huế theo phương thức “đổi đất lấy hạ tầng” đặt nền móng cho hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản của công ty.

2000

Triển khai thực hiện dự án đầu tư kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phú Bài với quy mô 300ha, tạo quỹ đất để thu hút đầu tư sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đây là khu công nghiệp tập trung đầu tiên của tỉnh TT - Huế.

2006

Tháng 7/2006: Công ty chính thức chuyển đổi sang mô hình hoạt động mới “Công ty mẹ - Công ty con”, tạo cơ hội để tái cơ cấu tổ chức và mở rộng quy mô hoạt động của Công ty.

2011

Tháng 1/2011: Công ty chính thức chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty Cổ phần, theo chủ trương cổ phần hoá các doanh nghiệp Nhà nước của Chính phủ.

2014

Tháng 2/2014: UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế đã bán hết số cổ phần sở hữu tại Công ty. Từ đây, Công ty Cổ phần xây lắp Thừa Thiên - Huế trở thành doanh nghiệp cổ phần nằm ngoài sở hữu của Nhà nước.

TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Tầm Nhìn

- *Xây dựng Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế trở thành một doanh nghiệp quy mô lớn trong lĩnh vực xây dựng và kinh doanh bất động sản.*

Sứ Mệnh

- *Xây dựng những công trình bền vững, chất lượng vượt trội, chi phí hợp lý, đáp ứng yêu cầu đa dạng của khách hàng và mang lại sự an tâm, tin tưởng cùng cuộc sống an cư cho cộng đồng.*

Giá trị cốt lõi

- *Kinh doanh trung thực, minh bạch.*
- *Coi trọng sự phát triển bền vững, trách nhiệm cao.*
- *Hướng đến mục tiêu cao nhất là “Sự hài lòng và tin cậy từ cộng đồng khách hàng”.*

Chiến lược

- Thực hiện chiến lược “Phát triển bền vững” nhằm bảo tồn và nâng cao giá trị của Công ty;
- Thực hiện Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 và nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động xây dựng, kinh doanh bất động sản.
- Đầu tư, mở rộng địa bàn kinh doanh một cách có chọn lọc, phù hợp thế mạnh Công ty.
- Nâng cao công tác quản trị tiên tiến, hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của công ty, khách hàng và của cổ đông.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Phát triển các ngành nghề chính: Hoạt động xây lắp; đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng khu công nghiệp; phát triển các dự án khu nhà ở, khu đô thị mới; sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng.
- Tái cơ cấu vốn đầu tư; tinh gọn danh mục đầu tư.
- Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản: hướng đến phân khúc thị trường văn phòng cho thuê chất lượng cao, xây dựng và kinh doanh nhà ở tại những vị trí thuận lợi với giá bán hợp lý.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân sự trung - cao cấp; quy hoạch và có kế hoạch dài hạn để đào tạo, phát triển nguồn nhân lực bao gồm: cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, công nhân bậc cao...
- Mở rộng các hình thức huy động vốn, tăng cường hợp tác đầu tư với các đối tác để đảm bảo nguồn lực tài chính cho hoạt động và đầu tư phát triển công ty.

Rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty

a. Rủi ro về kinh tế

Tăng trưởng kinh tế và chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô của chính phủ sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kinh tế tăng trưởng mạnh và ổn định sẽ kéo theo nhu cầu nhà ở, văn phòng, sẽ gia tăng, đồng thời nâng cao khả năng đầu tư của các cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Ngược lại, kinh tế trì trệ sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng và kinh doanh BĐS.

Chính sách tiền tệ là một trong những công cụ mà Nhà nước sử dụng để điều tiết nền kinh tế vĩ mô. Trên thực tế, chính sách tiền tệ đóng vai trò vô cùng quan trọng, không chỉ trong việc hỗ trợ doanh nghiệp về nguồn vốn lưu động, mà còn ảnh hưởng tới sức cầu của người tiêu dùng.

Do vậy, sự thay đổi trong chính sách tiền tệ của Nhà nước đồng thời ảnh hưởng đến hành vi của người tiêu dùng, tác động trực tiếp đến đầu ra của doanh nghiệp, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

b. Rủi ro về luật pháp

Là công ty hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần, Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế chịu sự điều chỉnh bởi Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các luật khác.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật như: Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở... và chịu tác động của các chính sách và chiến lược phát triển của ngành, của địa phương. Những điều chỉnh của luật và văn bản dưới luật trong giai đoạn hoàn thiện khung pháp lý và sự thay đổi về mặt chính sách sẽ tạo ra những tác động không nhỏ đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

c. Rủi ro về thị trường

Đặc trưng của ngành xây dựng, vật liệu xây dựng và kinh doanh bất động sản là chịu sự tác động mạnh của rủi ro khủng hoảng và suy giảm kinh tế nói chung, đặc biệt là có mối quan hệ rất mật thiết đối với các ngành tài chính, tín dụng và ngân hàng.

Thị trường bất động sản tụt dốc nhanh và mạnh trước những biến động bất lợi từ môi trường kinh doanh và đi kèm theo đó là sự suy giảm rõ rệt của hoạt động xây dựng và kinh doanh vật liệu xây dựng.

d. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty nên cần phải đề phòng và có biện pháp để phòng chống các rủi ro.

CÁC CÔNG TY CON & LIÊN DOANH LIÊN KẾT

CÁC CÔNG TY CON

Tên công ty	Địa chỉ	Ngành nghề KD chủ yếu	Tổng số vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty CP Gạch Tuynen số 1	Xã Hương Chữ, TX Hương Trà, Tỉnh TT. Huế.	Sản xuất gạch tuynen và kinh doanh vật liệu.	15.915	72,14%
Công ty CP Gạch Tuynen Huế	132 Dạ Lê, P. Thủy Phương, TX Hương Thủy, Tỉnh TT. Huế.	Sản xuất gạch tuynen các loại.	4.500	51,42%
Công ty CP chế biến gỗ TT. Huế	Lô A1, Khu CN Phú Bài, TX Hương Thủy, Tỉnh TT. Huế.	Sản xuất chế biến các loại gỗ; Kinh doanh vận tải đường bộ.	10.000	94,67%
Công ty CP xây dựng và SX vật liệu Chân Mây	Xã Lộc Điền, Huyện Phú Lộc, Tỉnh TT. Huế.	Sản xuất và kinh doanh đá xây dựng các loại; Thi công xây dựng.	5.000	63,76%
Công ty CP vật liệu xây dựng Lộc Điền	Xã Lộc Điền, Huyện Phú Lộc, Tỉnh TT. Huế.	Khai thác, chế biến và kinh doanh đá xây dựng các loại.	7.000	55,5%
Công ty TNHH Đầu tư và phát triển hạ tầng khu công nghiệp	Khu CN Phú Bài, TX Hương Thủy, Tỉnh TT. Huế.	Đầu tư và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản.	30.000	100%
Công ty CP Gạch Tuynen 2	P. Thủy Phương, TX Hương Thủy, Tỉnh TT. Huế.	sản xuất gạch tuynen các loại; kinh doanh VLXD; sản xuất và gia công các loại phụ kiện máy móc cơ khí.	20.000	63,6%
Công ty CP Khai thác đá và xây dựng Hương Bàng	Thị trấn Tứ Hạ, Huyện Hương Trà, Tỉnh TT. Huế.	Khai thác, chế biến và kinh doanh đá xây dựng các loại.	6.000	53 %

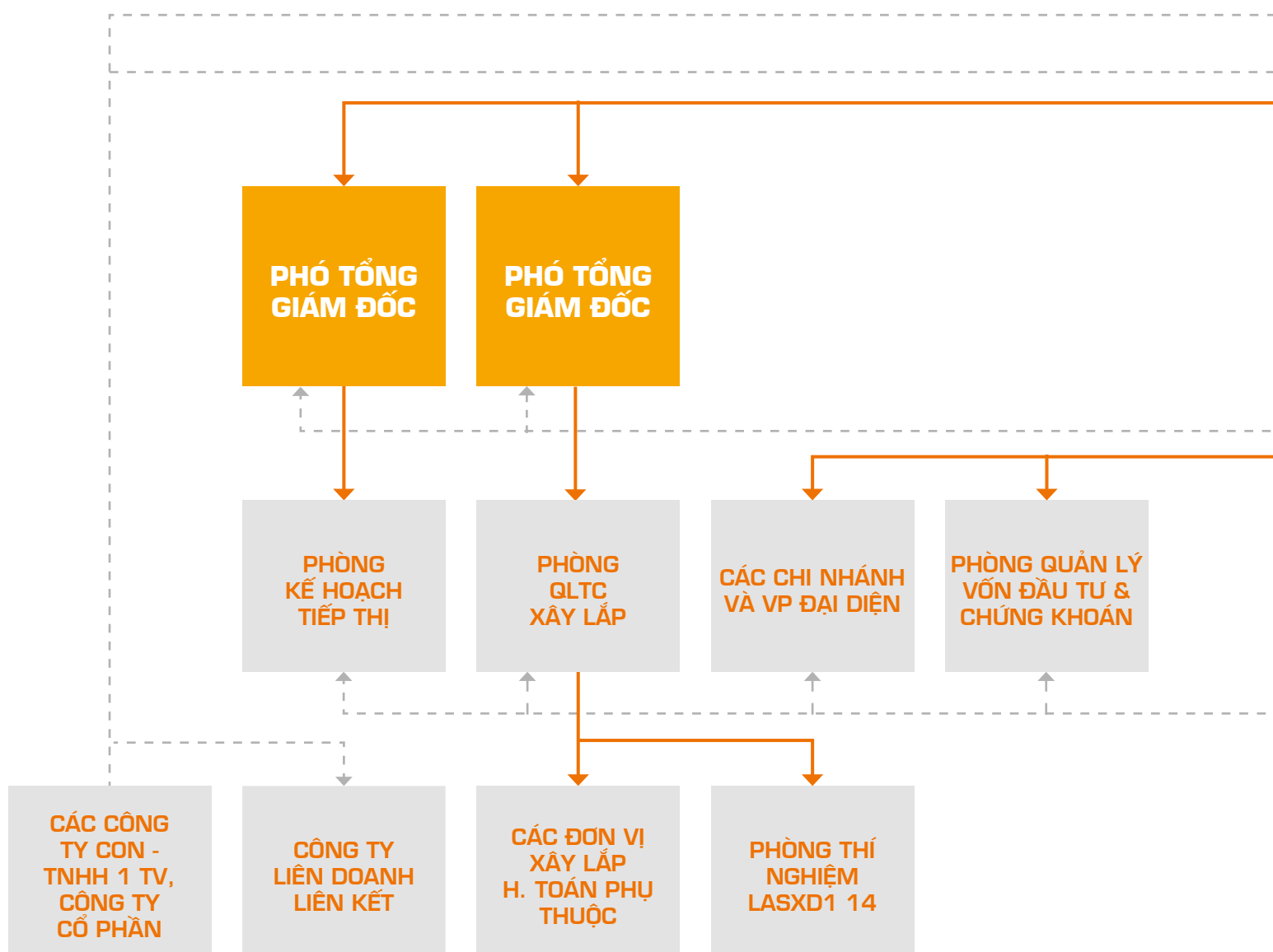


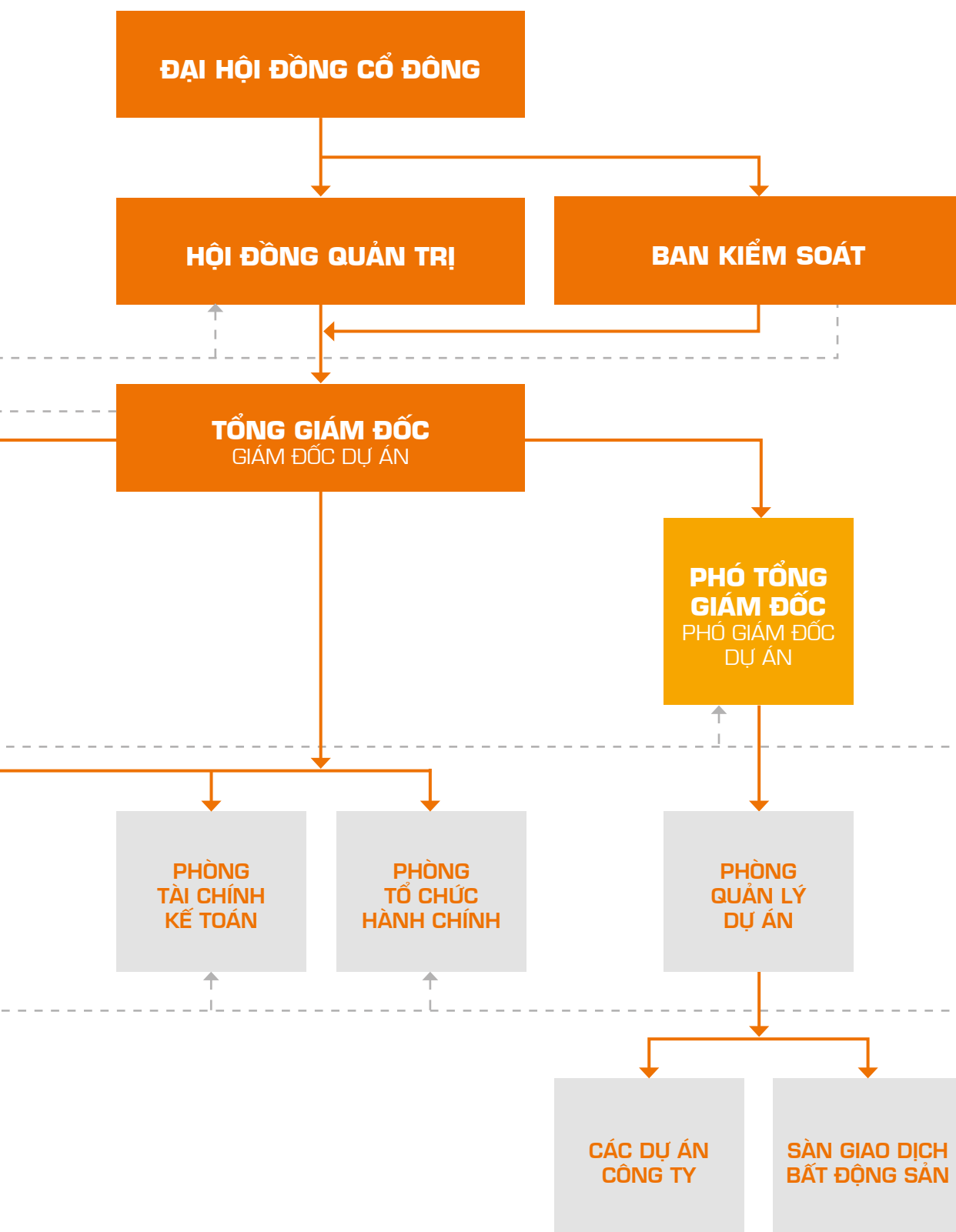
CÁC CÔNG LIÊN KẾT

Tên công ty	Địa chỉ	Ngành nghề KD chủ yếu	Tổng số vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty CP Bê tông và Xây dựng TT. Huế	84/6 Nguyễn Khoa Chiêm, P. An Tây, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế.	Sản xuất cung cấp bê tông thương phẩm; Ổng cống bê tông các loại.	8.000	48,0%
Công ty CP Kinh doanh nhà TT. Huế	25 Nguyễn Văn Cừ, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế.	Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi; Lắp đặt đường dây hạ thế và trạm biến áp; Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị; Kinh doanh bất động sản; Tư vấn xây dựng...	23.100	30%
Công ty CP Frit Huế	Khu CN Phú Bài, TX Hương Thủy, Tỉnh TT. Huế.	Sản xuất kinh doanh frit phục vụ cho ngành sản xuất gốm sứ; Khai thác chế biến khoáng sản.	44.680	29,36%
Công ty CP Xây dựng và Đầu tư phát triển hạ tầng TT. Huế	Lô 3.19 Khu QH Nam Vỹ Dạ, P. Vỹ Dạ, TP. Huế, TT. Huế	Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi...	8.250	30%
Công ty CP Vật liệu xây dựng số 1 tỉnh TT. Huế	Thị trấn Tứ Hạ, TX Hương Trà, tỉnh TT Huế	Sản xuất và cung cấp gạch bê tông các loại	2.250	47,67%
Công ty CP tư vấn xây dựng số 1	Lô 45, Khu QH Vỹ Dạ 7, P. Vỹ Dạ, TP Huế, TT Huế	Tư vấn xây dựng	1.133	30%



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC









QUẢN TRỊ CÔNG TY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1



2



3



4



5



1. Ông **Trần Đức Hiền**
Chủ tịch HĐQT

2. Ông **Lê Quý Định**
Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc

3. Ông **Lê Tấn Phước**
Thành viên HĐQT

4. Ông **Đoàn Hữu Thuận**
Thành viên HĐQT

5. Ông **Nguyễn Thanh Sơn**
Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ	Điều hành	Sở hữu cổ phiếu
1.	Ông Trần Đức Hiến	Chủ tịch	Không	- Cá nhân sở hữu: 211.800 CP
2.	Ông Lê Quý Định	Thành viên	Tổng Giám đốc	- Cá nhân sở hữu: 282.800 CP
3.	Ông Đoàn Hữu Thuận	Thành viên	TV độc lập	- Đại diện sở hữu: 500.000 CP - Cá nhân sở hữu: 100.000 CP
4.	Ông Lê Tấn Phước	Thành viên	TV độc lập	- Đại diện sở hữu: 2.268.000 CP
5.	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên	TV độc lập	- Đại diện sở hữu: 2.268.000 CP

1. Ông Trần Đức Hiến

Chủ tịch HĐQT

Sinh năm: 1955

Nơi thường trú: 208 Phan Chu Trinh, Tp. Huế, tỉnh TT. Huế
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
 1997-2004: Phó tổng giám đốc Công ty Xây lắp TT. Huế.
 2004-2010: Chủ tịch HĐQT Công ty Xây lắp TT. Huế.
 2011 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây lắp TT. Huế.
 Các chức vụ tại các tổ chức khác: Không có.

2. Ông Lê Quý Định

Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc

Sinh năm: 1967

Nơi thường trú: 132 Nhật Lệ, P. Thuận Lộc, Huế
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng; Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Quản trị kinh doanh.
 2000 - 2002: Trưởng Phòng Kế hoạch Tiếp thị thuộc Công ty Xây lắp TT. Huế
 2002 - 2004: Phó Tổng Giám đốc Công ty xây lắp TT. Huế
 2004 - 2010: Tổng Giám đốc Công ty Xây lắp TT. Huế
 2011 - Nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc công ty CP Xây lắp TT. Huế.
 Các chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Đầu tư và phát triển hạ tầng khu công nghiệp.

3. Ông Đoàn Hữu Thuận

Thành viên HĐQT

Sinh năm: 1957

Nơi thường trú: 125/10A Phạm Hồng Thái, P.7, Vũng Tàu.
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng; Cử nhân Luật; Cử nhân QTKD.
 Các chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty CP phát triển nhà Bà Rịa - Vũng Tàu.

4. Ông Lê Tấn Phước

Thành viên HĐQT

Sinh năm: 1965

Nơi thường trú: 1/4 Huỳnh Lan Khanh, P.2, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư nhiệt và máy lạnh
 1988 - nay: Làm việc tại Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh
 2014 - nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Xây lắp TT. Huế
 Các chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
 - TV HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh
 - Chủ tịch Hội đồng Thành Viên Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu (Công ty con của Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh).

5. Ông Nguyễn Thanh Sơn

Thành viên HĐQT

Sinh năm: 1970

Nơi thường trú: G10-60 Giang Văn Minh, An Phú, Q. 2, TP. HCM.
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Thương Mại Quốc Tế.
 1988 - 2008: Học và công tác tại Praha - Cộng hòa Séc
 2008 - nay: Làm việc tại Công ty CP Sao Phương Nam.
 2014 - nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Xây lắp TT. Huế
 Các chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu Tư Sao Phương Nam
 - Thành viên HĐQT Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh.
 - Thành viên HĐ thành viên của Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu (Công ty con của Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh).

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Trần Đức Hiền	Chủ tịch HĐQT	13/13	100%
2	Lê Quý Định	Thành viên -Tổng giám đốc	13/13	100%
3	Đoàn Hữu Thuận	Thành viên	13/13	100%
4	Lê Tấn Phước	Thành viên	5/5	100%
5	Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên	5/5	100%
6	Lê Văn Hậu	Thành viên -Phó tổng GĐ	8/8	100%
7	Nguyễn Văn Quý	Thành viên -Phó tổng GĐ	8/8	100%
8	Nguyễn Chí Thành	Thành viên -Phó tổng GĐ	8/8	100%
9	Lê Văn Tài	Thành viên -Kế toán trưởng	8/8	100%

Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
I	Các Nghị quyết:		
1	01/NQ-XL-HĐQT	14/2/2014	Ban hành Quy chế quản trị Công ty.
2	02/NQ-XL-HĐQT	14/4/2014	Cử người đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty CP Tư vấn Xây dựng số 1 TT. Huế.
3	03/NQ-XL-HĐQT	23/4/2014	Đầu tư vốn và cử người đại diện vốn của Công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết.
4	04/NQ-XL-HĐQT	08/5/2014	Thống nhất một số chủ trương tại Công ty Cổ phần gạch tuynen số 1 TT. Huế.
5	05/NQ-XL-HĐQT	30/5/2014	Thống nhất việc từ nhiệm của các thành viên HĐQT, BKS và chấp thuận bổ sung các thành viên HĐQT, BKS của nhiệm kỳ 2011 - 2015.
6	06/NQ-XL-HĐQT	29/8/2014	Đánh giá kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2014 của Công ty và tái cơ cấu một số Công ty con.
7	07/NQ-XL-HĐQT	14/11/2014	Đánh giá kết quả hoạt động SXKD 9 tháng năm 2014 của Công ty và tái cơ cấu một số Công ty con, Công ty liên kết.

“ Kế thừa những kết quả đạt được, năm 2015 Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế tiếp tục thực hiện các dự án trọng điểm về hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư, khu nhà ở,... tại Thừa Thiên Huế và đồng thời tiếp tục mở rộng hoạt động xây dựng về phía Nam.”



STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
II	Các Quyết định:		
1	05/QĐ-XL-HĐQT	15/5/2014	Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2014.
2	06/QĐ-XL-HĐQT	19/5/2014	Phê duyệt định mức lao động và đơn giá tiền lương năm 2014.
3	08/QĐ-XL-HĐQT	18/8/2014	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.
4	09/QĐ-XL-HĐQT	18/8/2014	Ban hành bản phân công nhiệm vụ HĐQT của Công ty.
5	10/QĐ-XL-HĐQT	14/10/2014	Bán phần vốn của Công ty tại Công ty CP gạch Tuynen Phong Thu.
6	12/QĐ-XL-HĐQT	31/10/2014	Bán phần vốn của Công ty tại Công ty CP gạch Tuynen số 2.
7	13/QĐ-XL-HĐQT	08/12/2014	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2015
8	14/QĐ-XL-HĐQT	15/12/2014	Phê duyệt phương án, giá khởi điểm và quy chế đấu giá cổ phần Công ty CP Vật liệu Xây dựng Huế do Công ty Cổ phần Xây lắp TT. Huế nắm giữ.

*** Ghi chú:**

1. Các ông Lê Tấn Phước và Nguyễn Thanh Sơn được bổ nhiệm thành viên HĐQT từ 03/6/2014
2. Các ông Lê Văn Hậu, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Chí Thành, Lê Văn Tài từ nhiệm thành viên HĐQT từ 03/6/2014.

Các tiểu ban trong HĐQT

(ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư, tiểu ban nhân sự...) Không có

Thay đổi thành viên HĐQT

Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty ngày 03/6/2014 đã chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của các ông: Lê Văn Hậu, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Chí Thành, Lê Văn Tài, đồng thời bầu bổ sung các ông Lê Tấn Phước và Nguyễn Thanh Sơn làm thành viên HĐQT.

Hoạt động của thành viên HĐQT không điều hành.

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập, không tham gia hoạt động điều hành công ty.

Trong năm 2014, các thành viên HĐQT độc lập không điều hành có nhiều đóng góp quan trọng. Tích cực tham gia các cuộc họp và có nhiều ý kiến chỉ đạo về chiến lược, về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

BAN KIỂM SOÁT

1



2



3



01. Bà **Nguyễn Thị Thanh Hương**

Trưởng Ban kiểm soát

02. Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**

Thành viên BKS

03. Bà **Lê Thị Cầm**

Thành viên BKS

Nội dung các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2014 Ban kiểm soát triệu tập các cuộc họp nhằm thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng qui định, cụ thể:

- Bầu Trưởng ban kiểm soát.
- Thảo luận và ban hành Quy chế về phân công công việc trong BKS;
- Thảo luận các vấn đề Quy chế BKS
- Thảo luận về công tác kiểm soát trách nhiệm

người Đại diện vốn tại các Công ty con, công ty liên kết.

- Thảo luận về quy trình bổ nhiệm các chức danh quản lý tại các công ty con.
- Thảo luận các vấn đề kiểm tra, kiểm soát tại Văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**Thành viên Ban Kiểm Soát:**

Họ và tên	Chức vụ	Điều hành	Sở hữu cổ phiếu
Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Trưởng ban KS	Không	Không
Bà Lê Thị Cầm	Thành viên	Không	- Cá nhân sở hữu: 62.700 CP
Bà Ng. T. Kim Phụng	Thành viên	Không	- Cá nhân sở hữu: 9.000 CP

O1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương
Trưởng Ban kiểm soát

Sinh năm: 1973

Nơi thường trú: 78/4/40 Đường Phan Đình Phùng, P.Tân Thành, Q.Tân Phú, TP. HCM.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kế toán - Tài chính.

2013 - nay: GD tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO)

2014 - nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Xây lắp TT. Huế

Các chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:

- Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO)
- Thành viên Hội đồng thành viên của Công ty TNHH MTV Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu (Công ty con của Công ty CP Kỹ Nghệ Lạnh)

O2. Bà Lê Thị Cầm
Thành viên Ban kiểm soát

Sinh năm: 1957

Nơi thường trú: 227/1 Phan Bội Châu, Huế, Tỉnh TT. Huế.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

1994 - 1998: Kế toán tổng hợp Công ty Xây lắp TT. Huế

1999 - 2003: Phó phòng tài chính kế toán

2004 - 2010: Trưởng Ban kiểm soát, thành viên HĐQT Công ty Xây lắp TT Huế.

2011 - 2014: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Xây lắp TT Huế

2014 - nay: TV Ban kiểm soát Công ty CP Xây lắp TT Huế

Các chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:

- Trưởng ban kiểm soát công ty CP XD và đầu tư phát triển hạ tầng TT Huế.
- Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Frit Huế.

O3. Bà Nguyễn Thị Kim Phụng
Thành viên Ban kiểm soát

Sinh năm: 1977

Nơi thường trú: Tổ 8, P.Thủy Xuân, TP. Huế

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

1999 - 2002: làm việc tại Nhà máy Da giày Huế

2002 - nay: làm việc tại Công ty CP Xây lắp TT. Huế

Các chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:

- Trưởng BKS Công ty CP Chế biến gỗ TT. Huế
- Thành viên BKS Công ty CP Gạch Tuynen Huế

Hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2014

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban hàng tháng của Công ty.
- Kiểm tra số liệu chứng từ tại văn phòng công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Xem xét phân tích số liệu Quyết toán của các Công ty con và công ty liên kết.
- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty năm 2014.
- Xem xét trình tự, thủ tục ban hành các Nghị Quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc năm 2014 theo các quy định của pháp luật và quy chế nội bộ Công ty.
- Kiểm tra và khuyến nghị với HĐQT, Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các các

Nghị Quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.

- Thẩm định các Báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên và năm 2014 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt nam.
- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

Thay đổi thành viên Ban Kiểm soát:

Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty ngày 03/6/2014 đã chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát của ông: Lê Viết Liên, đồng thời bầu bổ sung Bà Nguyễn Thị Thanh Hương vào Ban Kiểm soát. Các thành viên Ban Kiểm soát đã bầu Bà Nguyễn Thị Thanh Hương làm Trưởng Ban Kiểm soát.

THÙ LAO CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT

Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng, thù lao (đ)	Ghi chú
Ông Trần Đức Hiến	Chủ tịch HĐQT	240.000.000	Chuyên trách
Ông Lê Quý Định	Thành viên HĐQT	36.000.000	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Chí Thành	Thành viên HĐQT	15.000.000	Từ nhiệm từ 03/6/2014
Ông Lê Văn Hậu	Thành viên HĐQT	15.000.000	Từ nhiệm từ 03/6/2014
Ông Nguyễn Văn Quý	Thành viên HĐQT	15.000.000	Từ nhiệm từ 03/6/2014
Ông Lê Văn Tài	Thành viên HĐQT	15.000.000	Từ nhiệm từ 03/6/2014
Ông Đoàn Hữu Thuận	Thành viên HĐQT	36.000.000	TV HĐQT độc lập
Ông Lê Tấn Phước	Thành viên HĐQT	21.000.000	Bổ nhiệm từ 03/6/2014
Ông Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên HĐQT	21.000.000	Bổ nhiệm từ 03/6/2014
Bà Ng. T. Kim Phụng	Thành viên BKS	24.000.000	Kiểm nhiệm
Bà Ng. T. Thanh Hương	Trưởng Ban KS	21.000.000	Bổ nhiệm từ 03/6/2014
Bà Lê Thị Cầm	Thành viên Ban KS	102.000.000	Chuyên trách
Ông Lê Viết Liên	Thành viên BKS	10.000.000	Từ nhiệm từ 03/6/2014

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI LIÊN QUAN

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2014)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2014)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)
			Số C.phíu	Tỷ lệ	Số C.phíu	Tỷ lệ	
1	Trần Đức Hiền	CT. HĐQT	148.800	1,18%	211.800	1,68%	Mua cổ phần
2	Lê Quý Định	TV. HĐQT - TGD	188.900	1,50%	282.800	2,24%	Mua cổ phần
3	Nguyễn Chí Thành	Phó TGD	162.900	1,29%	213.000	1,69%	Mua cổ phần
4	Lê Văn Hậu	Phó TGD	52.800	0,42%	126.800	1,01%	Mua cổ phần
5	Nguyễn Văn Quý	Phó TGD	49.200	0,39%	104.700	0,83%	Mua cổ phần
6	Lê Văn Tài	KTT	73.300	0,58%	98.300	0,78%	Mua cổ phần
7	Lê Thị Cầm	TV. BKS	47.700	0,38%	62.700	0,50%	Mua cổ phần
8	N.T. Kim Phụng	TV. BKS	5.400	0,04%	9.000	0,07%	Mua cổ phần
9	N.T. Hồng Phúc	Vợ Ông Lê Quý Định	0	0	35.500	0,28%	Mua cổ phần
10	Lê Khánh Trang	Con Ông Lê Quý Định	0	0	10.000	0,08%	Mua cổ phần
11	Nguyễn Chí Hiếu	Con Ông Nguyễn Chí Thành	21.400	0,17%	25.300	0,20%	Mua cổ phần
12	Trương Thị Gòn	Vợ Ông Lê Văn Hậu	44.900	0,36%	64.900	0,52%	Mua cổ phần
13	Lê Thành Nhân	Con Ông Lê Văn Hậu	10.200	0,08%	13.100	0,10%	Mua cổ phần
14	Lê Thị Phương Nhi	Con Ông Lê Văn Hậu	0	0	11.300	0,09%	Mua cổ phần
15	Lê Văn Dũng	Em Ông Lê Văn Hậu	4.300	0,03%	7.700	0,06%	Mua cổ phần
16	Tô Thị Thanh Tịnh	Vợ Ông Nguyễn Văn Quý	15.300	0,12%	23.300	0,18%	Mua cổ phần
17	T. T. Phước Châu	Vợ Ông Lê Văn Tài	0	0	10.000	0,08%	Mua cổ phần
18	Lê Bá Đức	Con Ông Lê Văn Tài	0	0	10.000	0,08%	Mua cổ phần
19	N.T. Hồng Gấm	Con Bà Lê Thị Cầm	0	0	10.000	0,08%	Mua cổ phần

BAN ĐIỀU HÀNH

1



2



3



4



5



01. Ông **Lê Quý Định**
Tổng Giám đốc

02. Ông **Nguyễn Chí Thành**
Phó Tổng Giám đốc

03. Ông **Lê Văn Hậu**
Phó Tổng Giám Đốc

04. Ông **Nguyễn Văn Quý**
Phó Tổng Giám Đốc

05. Ông **Lê Văn Tài**
Kế Toán Trưởng

Họ và tên	Chức vụ	Điều hành	Sở hữu cổ phiếu
Ông Lê Quý Định	Thành viên HĐQT	Tổng Giám đốc	Cá nhân sở hữu: 282.800 CP
Ông Nguyễn Chí Thành		Phó TGD	Cá nhân sở hữu: 213.000 CP
Ông Lê Văn Hậu		Phó TGD	Cá nhân sở hữu: 126.800 CP
Ông Nguyễn Văn Quý		Phó TGD	Cá nhân sở hữu: 104.700 CP
Ông Lê Văn Tài		Kế Toán Trưởng	Cá nhân sở hữu: 98.300 CP

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 31/12/2014

01. Ông Lê Quý Định *Tổng Giám đốc*

Sinh năm: 1967
Nơi thường trú: 132 Nhật Lệ, P. Thuận Lộc, Huế.
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng; Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Quản trị kinh doanh.
1999 - 2000: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 1 thuộc Công ty Xây lắp TT. Huế
2000 - 2002: Trưởng Phòng Kế hoạch Tiếp thị thuộc Công ty Xây lắp TT. Huế
2002 - 2004: Phó Tổng Giám đốc Công ty Xây lắp TT. Huế
2004 - 2010: Tổng Giám đốc Công ty Xây lắp TT. Huế
2011 - Nay: Tổng Giám đốc công ty CP Xây lắp TT. Huế.

02. Ông Nguyễn Chí Thành *Phó Tổng Giám đốc*

Sinh năm: 1952
Nơi thường trú: 10/33 Nguyễn Trường Tộ, Huế, Tỉnh TT Huế.
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
1994 - 1996: Tổng điều hành nhân lực công trình Nhà máy Xi măng Luks (Hongkong)
1996 - 1997: Trưởng Phòng Kỹ thuật - Tiếp thị thuộc Công ty Xây lắp TT. Huế.
1997 - 2010 : Phó Tổng Giám đốc Công ty Xây lắp TT. Huế
2011 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp TT. Huế

03. Ông Lê Văn Hậu *Phó Tổng Giám Đốc*

Sinh năm: 1963
Nơi thường trú: 74 Nguyễn Văn Chu, P. Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tỉnh TT. Huế.
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
1999-2004: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 5 thuộc Công ty Xây lắp TT. Huế.
2004 - 2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty xây lắp TT. Huế
2011 - nay: Phó tổng Giám đốc công ty CP Xây lắp TT. Huế.

04. Ông Nguyễn Văn Quý *Phó Tổng Giám Đốc*

Sinh năm: 1964
Nơi thường trú: 107/6 Vạn Xuân, Huế, TT. Huế.
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng; Cử nhân kinh tế - chuyên ngành quản trị kinh doanh
1996 - 2000: Phó phòng kỹ thuật Công ty Xây lắp TT. Huế.
2000 - 2006: Trưởng phòng Quản lý thi công Công ty xây lắp TT. Huế.
2006 - 2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty xây lắp TT. Huế.
2011- nay: Phó tổng Giám đốc công ty CP Xây lắp TT. Huế.

05. Ông Lê Văn Tài *Kế Toán Trưởng*

Sinh năm: 1957
Nơi thường trú: 129 Trường Chinh, Huế, Tỉnh TT. Huế.
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
1981 - 1989: Phó phòng Kế hoạch Tài chính Công ty Xây lắp Bình Trị Thiên
1989 - 2010: Kế toán trưởng Công ty Xây lắp TT. Huế
2011 - nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Xây lắp TT. Huế.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Số lượng CBNV Công ty CP Xây lắp TT Huế đến 31/12/2014 là : 1.200 người.

TT	Phân loại	Người
1	Trên đại học	02
2	Trình độ đại học	113
3	Trình độ cao đẳng	02
4	Trình độ trung cấp	21
5	Công nhân, kỹ thuật	844
6	Lao động phổ thông	218
	Tổng số	1.200

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi đối với người lao động

Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc chuyên môn của từng người.

Thu nhập bình quân năm 2014:
5.223.000.000đ người/tháng

THU NHẬP BÌNH QUÂN CBCNV NĂM 2013, 2014

Đơn vị: Đồng

Năm	2013	KH 2014	TH 2014	So sánh KH 2014 (%)	So sánh TH 2013 (%)
Thu nhập bình quân người/tháng	5.196.000	5.200.000	5.223.000	100	100

Chính sách thưởng:

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng năng suất lao động và hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng định kỳ và thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể có những đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động chung.

Chính sách thu hút nhân tài:

Công ty chú trọng công tác tuyển dụng và có những chế độ đãi ngộ cao cho các nhân viên giỏi, có trình độ học vấn cao và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm vừa tạo tâm lý ổn định, gắn bó lâu dài cho nhân viên, vừa để tập hợp, thu hút nguồn nhân lực giỏi về làm việc cho Công ty.

Đào tạo:

Công ty chú trọng việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và đa dạng nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên thông qua việc thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

Công ty đã liên kết với các trường Trung cấp Nghề trong tỉnh Thừa Thiên Huế mở nhiều lớp đào tạo tay nghề, chứng nhận và nâng bậc thợ kỹ thuật cho công nhân, đảm bảo đúng theo yêu cầu về chất lượng đội ngũ công nhân kỹ thuật tham gia thi công các công trình.

số lượng cán bộ công nhân viên:

1.200
người



Bảo hiểm và phúc lợi:

Công ty trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định của pháp luật. Công ty luôn quan tâm đến việc cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ, nhân viên và người lao động. Thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Thỏa ước lao động tập thể, tham gia đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đúng quy định, nâng bậc lương cho người lao động đúng định kỳ.

Công ty đã kết hợp với Bệnh viện Quốc tế - Bệnh viện Trung ương Huế và Phòng khám bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty.

Nhờ làm tốt các công tác trên, trong năm 2014 tại các đơn vị trong Công ty không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng.





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

Tình hình chung

Năm 2014, nền kinh tế Việt Nam vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, tổng cầu của xã hội sút giảm, tổng vốn đầu tư phát triển của xã hội vẫn đang ở mức thấp.

Năm 2014, tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) đạt 5,8%, tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) khoảng 7%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 30% GDP, vẫn còn thấp hơn so với kỳ vọng.

Năm 2014, trong cả nước có 68.000 doanh nghiệp phá sản, giải thể, ngừng hoạt động; việc tiếp cận các nguồn vốn tín dụng hạn chế; nợ xấu tăng cao; hiệu quả sử dụng vốn đầu tư chưa được cải thiện.

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế không tránh khỏi những tác động tiêu cực đối với hoạt

động sản xuất kinh doanh và tình trạng không ổn định của thị trường bất động sản. Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trong hoạt động xây dựng và kinh doanh vật liệu.

Để thực hiện kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã chủ động triển khai nhiều giải pháp; linh động điều chỉnh chiến lược kinh doanh phù hợp với từng thời kỳ; mục tiêu cao nhất là “phát triển bền vững”, hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2014 và đảm bảo phát triển ổn định trong các năm sau.

Kết quả kinh doanh năm 2014

Năm 2014, Công ty chủ động thực hiện các giải pháp, linh hoạt, tận dụng uy tín và thương hiệu đã được tạo dựng trong thời gian qua, những chỉ đạo đúng đắn kịp thời của Ban lãnh đạo, sự nỗ lực vượt bậc của CBNV và người lao động, Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế đã thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Về tài chính, Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cụ thể như sau:

Tổng doanh thu hợp nhất:	550,7 tỷ đồng
- Doanh thu hoạt động xây dựng:	371,8 tỷ đồng
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	155,2 tỷ đồng
- Doanh thu kinh doanh bất động sản:	23,7 tỷ đồng
Doanh thu hoạt động tài chính:	6,3 tỷ đồng
Tổng lợi nhuận trước thuế (hợp nhất):	40,1 tỷ đồng
Tổng lợi nhuận sau thuế (hợp nhất):	34,1 tỷ đồng
Cổ tức dự kiến:	15%

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN VÀ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ

Các dự án đầu tư:

Trong năm 2014, Công ty thực hiện một số dự án sau:

1. Dự án hạ tầng khu công nghiệp Phú Bài – Giai đoạn 2.

Tiếp tục đầu tư để hoàn thành các hạng mục kết cấu hạ tầng, khối lượng thực hiện 2,04 tỷ.

2. Dự án Khu dân cư Khu vực 1, phường Thủy Dương, Thị xã Hương Thủy.

Tổng diện tích 11,17ha. Dự án đang thực hiện phân điền bù, giải phóng mặt bằng và triển khai thi công trục đường chính của dự án. Khối lượng 3 tỷ

3. Dự án cải tạo nâng cấp Văn phòng cho thuê số 9 đường Hà Nội - Đã cải tạo theo yêu cầu của đơn vị thuê văn phòng. khối lượng 600 triệu đồng.

4. Các dự án Khu nhà ở Tam Thai, Khu Chung cư Đào Tấn, Khu biệt thự Thủy Trường đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết

Thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông về tái cơ cấu danh mục đầu tư, đến 31/12/2014, Công ty đã bán hết phần vốn sở hữu tại các công ty: Công ty CP Gạch tuynen Phong Thu, Công ty CP VLXD Huế và đầu năm 2015 bán hết phần vốn tại Công ty CP Gạch tuynen số 2.

Năm 2014, hoạt động đầu tư vốn tại các công ty con và công ty liên kết kém hiệu quả. Do lĩnh vực kinh doanh của hầu hết các đơn vị con, đơn vị liên kết tương tự như lĩnh vực kinh doanh của công ty cổ phần Xây lắp TT Huế nên các đơn vị này cũng chịu các tác động bất lợi như đã trình bày ở phần trước của công ty mẹ. Trong năm 2014, trong tổng số 8 công ty con, có 4 công ty thua lỗ và trong số 6 công ty liên kết, có 1 công ty kinh doanh thua lỗ. Công ty đã trích lập dự phòng đầu tư tài chính đến thời điểm 31/12/2014 là 7,32 tỷ đồng, từ đó làm giảm hiệu quả kinh doanh hợp nhất toàn công ty.

Tổng doanh thu hợp nhất:

550,7
Tỷ đồng



Lợi nhuận trước thuế:

40,09
Tỷ đồng



Danh mục đầu tư tài chính năm 2014

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên đơn vị	Vốn điều lệ	Tỷ lệ góp vốn (%)	Giá trị HCC đầu tư		
				Giá trị vốn gốc	Giá trị đầu tư có đến 31/12/2014	Giá trị đầu tư có đến 31/12/2013
I	Các công ty con	93.500.000.000		62.599.647.959	65.809.536.645	67.016.053.909
1	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp	30.000.000.000	100	30.000.000.000	30.000.000.000	30.000.000.000
2	Công ty CP Gạch Tuyenen số 1	7.000.000.000	72.14	5.050.000.000	9.651.862.292	9.651.862.292
3	Công ty CP Gạch Tuyenen Huế	4.500.000.000	51.42	2.314.000.000	3.072.832.938	3.072.832.938
4	Công ty CP Gạch Tuyenen Phong Thu	4.000.000.000	74.20	2.226.000.000	-	3.167.350.264
5	Công ty CP Xây dựng và Sản xuất VLXD Chân Máy	5.000.000.000	63.76	3.188.000.000	3.263.193.456	3.263.193.456
6	Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Lộc Điền	7.000.000.000	55.00	4.060.833.000	4.060.833.000	2.100.000.000
7	Công ty CP chế biến Gỗ TT Huế	10.000.000.000	94.67	9.467.000.000	9.467.000.000	9.467.000.000
8	Công ty CP Gạch Tuyenen số 2	20.000.000.000	15.00	3.000.000.000	3.000.000.000	3.000.000.000
9	Công ty CP Khai thác đá và Xây dựng Hương Bằng	6.000.000.000	53.00	3.293.814.959	3.293.814.959	3.293.814.959
II	Các công ty liên doanh, liên kết	89.663.500.000		22.535.520.000	23.898.339.737	24.989.744.230
1	Công ty CP Tư vấn xây dựng số 1	1.113.500.000	30.00	334.400.000	518.359.917	518.359.917
2	Công ty CP Kinh doanh nhà TT Huế	23.100.000.000	30.00	5.257.620.000	5.257.620.000	5.257.620.000
3	Công ty CP Xây dựng và Đầu tư phát triển hạ tầng TT. Huế	8.250.000.000	30.00	1.650.000.000	1.949.485.618	1.949.485.618
4	Công ty CP Frit Huế	44.680.000.000	29.36	9.688.500.000	9.847.128.302	9.847.128.302
5	Công ty CP Vật liệu xây dựng Huế	2.270.000.000	46.26	1.050.000.000	-	1.091.404.493
6	Công ty CP Vật liệu xây dựng số 1 TT. Huế	2.250.000.000	47.67	715.000.000	792.693.186	792.693.186
7	Công ty CP Bê tông và Xây dựng TT. Huế	8.000.000.000	48.00	3.840.000.000	5.533.052.714	5.533.052.714
III	Đầu tư dài hạn khác			269.000.000	1.122.573.690	1.122.573.690
	Công ty cổ phần Long Thọ	7.000.000.000	3.84	269.000.000	1.122.573.690	1.122.573.690
IV	TỔNG VỐN ĐẦU TƯ			85.404.167.959	90.830.450.072	93.128.371.830

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Các chỉ tiêu tài chính

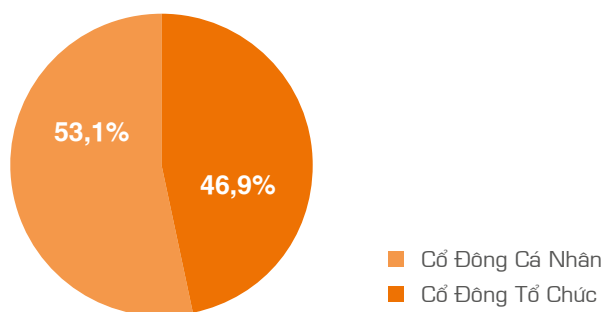
Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013, 2014

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2013	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	661,73	654,69	1,07
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	550,74	596,04	-7,60
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	25,46	12,79	
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	6,8	4,9	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40,09	27,97	
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	34,09	21,72	56,95
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	55,4	58,0	
Tình hình thanh khoản					
8	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,11	1,10	0,01
9	Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,81	0,78	0,03
Cơ cấu tài sản/nguồn vốn					
10	Hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	66,9	68,3	-1,40
11	Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (DER)	lần	2,2	2,4	-0,2
Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
12	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	5,0	5,3	-0,3
13	Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ	lần	0,83	0,91	-0,08
Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động					
14	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	%	6,2	3,6	2,5
15	Hệ số sinh lợi của tài sản	%	6,8	5,3	1,5
16	Tỷ suất lợi nhuận ròng trên tài sản (ROA)	%	5,5	3,7	1,8
17	Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn CSH (ROE)	%	18,2	13,1	5,1
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	2.905	1.931	974

Tính thanh khoản của Công ty đang ở mức an toàn, cụ thể: khả năng thanh toán ngắn hạn là: 1,11 lần, tăng 0,01 lần so với năm 2013. Khả năng thanh toán nhanh của công ty là 0,81 lần, tăng 0,03 lần so với năm 2013. Thanh khoản của công ty tăng lên thể hiện tình hình tài chính đã được cải thiện nhiều so với năm trước, đảm bảo an toàn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Cơ cấu tài sản, nguồn vốn của công ty tương đối hợp lý, các chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Vòng quay hàng tồn kho, Doanh thu thuần trên tổng tài sản phản ánh đúng hoạt động kinh doanh của Công ty.

Cơ cấu cổ đông năm 2014:



Cơ cấu cổ đông phân theo hình thức sở hữu:

Cổ đông	Số lượng	Sở hữu cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước	-	-	0,0
2. Cổ đông là tổ chức	5	5.906.000	46,9
3. Cổ đông cá nhân	574	6.694.000	53,1
4. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài	-	-	-

Ghi chú: Ngày 17/2/2014 UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã bán hết phần vốn Nhà nước tại Công ty.

Về hiệu quả kinh doanh:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (của công ty mẹ) năm 2014 đạt: 34,09 tỷ đồng, tăng 12,3 tỷ đồng so với năm 2013. Hệ số sinh lợi trên doanh thu đạt 6,3% tăng 2,5% so với năm 2013, các hệ số ROA, ROE đều tăng và lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 2.905đ, tăng 50,4% so với năm 2013.

Nguyên nhân do tăng lợi nhuận của hoạt động xây lắp và lĩnh vực cho thuê bất động sản (Văn phòng làm việc) và do thực hiện điều chỉnh tăng lợi nhuận năm trước 2,8 tỷ theo ý kiến của Kiểm toán nhà nước và Kiểm toán độc lập EY.

VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cổ phiếu:

Vốn điều lệ của công ty là 126 tỷ đồng. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành là: 12.600.000 cổ phiếu. (Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu)

Trong đó:

- Cổ phiếu phổ thông: 12.600.000 cổ phiếu
- Cổ phiếu ưu đãi: Không có.

Cơ cấu cổ đông

Công ty hiện có 579 cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2014)

Cơ cấu cổ đông phân theo quy mô sở hữu:

Cổ đông đặc biệt	Số lượng	Sở hữu cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn trở lên	1	4.536.000	36,0
2. Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5%	7	2.184.400	17,3
3. Cổ đông sở hữu dưới 1%	571	5.879.600	46,7

Cổ đông đặc biệt:

Cổ đông đặc biệt	Sở hữu cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1. Hội đồng quản trị	594.600	4,7
2. Ban Giám đốc	727.300	5,8
3. Ban Kiểm soát	71.700	0,6
4. Kế toán trưởng	98.300	0,8

Ghi chú: Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT

Thay đổi về vốn, cổ đông

Tháng 2/2014, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã bán 7.536.100 cổ phần tại Công ty (chiếm 60% vốn điều lệ). Kể từ đó Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế không còn cổ phần của nhà nước.

Cổ tức đã tạm ứng: 5%

Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

Các chứng khoán khác: không có



“Tiếp tục kiên định mục tiêu “Phát triển bền vững” trong hoạt động kinh doanh nhằm bảo toàn nguồn lực của công ty trong giai đoạn thị trường khó khăn, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư các dự án dự kiến mang lại lợi nhuận cao tạo cơ sở cho công ty phát triển ổn định về dài hạn. Tận dụng tối đa các cơ hội để tham gia các dự án lớn trong đó ưu tiên mở rộng thị trường các tỉnh phía Nam”

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2014, Công ty đánh giá được tình hình khó khăn trong giai đoạn hiện tại nên đã chủ động triển khai thực hiện các giải pháp ứng phó để tìm hướng đi thích hợp. Về cơ bản, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra, năng lực tài chính, uy tín và thương hiệu của Công ty ngày càng nâng cao và trở thành địa chỉ đáng tin cậy của khách hàng, của các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.

Bên cạnh đó, một số chỉ tiêu về lợi nhuận đạt được vẫn chưa tương ứng. Do các nguyên nhân sau đây:

- Đối với khối sản xuất và kinh doanh VLXD (Sản xuất gạch, đá... thuộc các công ty con, công ty liên doanh - liên kết) công tác điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh chưa thực sự nhạy bén, linh hoạt; chưa xây dựng chiến lược và định hướng kinh doanh phù hợp với từng giai đoạn của thị trường.
- Đối với hoạt động thi công xây lắp, hoạt động kinh doanh chủ yếu, chưa thực sự đạt hiệu quả như mong muốn, do một số nguyên nhân sau:
 - Chính sách thắt chặt đầu tư công dẫn đến nhiều dự án, công trình phải ngừng thi công. Đầu tư thu hẹp dẫn đến sự cạnh tranh trong lĩnh vực xây lắp ngày càng khốc liệt, nhằm tạo công ăn việc làm cho người lao động nhiều công trình đấu thầu phải giảm tối đa các chi phí.
 - Chi phí đầu vào tăng cao làm ảnh hưởng đến giá thành xây dựng các công trình.
 - Công tác quản lý tại một số đơn vị trực thuộc còn yếu.
 - Bộ máy gián tiếp tại nhiều đơn vị còn lớn trong điều kiện các dự án/ công trình bị thu hẹp.

Về tài sản và biến động tài sản của công ty năm 2014

Tổng tài sản của công ty là: 661,73 tỷ đồng, tăng 1,07% so với năm 2013. Trong đó: tài sản ngắn hạn là: 385,1 tỷ đồng, tài sản dài hạn là: 276,5 tỷ đồng.

Tổng nguồn vốn là: 661,73 tỷ đồng, trong đó: vốn chủ sở hữu là: 201,6 tỷ đồng, nợ phải trả là: 442,8 tỷ đồng, lợi ích của cổ đông thiểu số là: 17,3 tỷ đồng.

CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Bên cạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tích cực tham gia hưởng ứng các phong trào Văn hóa Văn nghệ, Thể dục Thể thao cũng như thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội. Trong năm 2014, Công ty đã tham gia giải cầu lông, bóng bàn truyền thống lần thứ V do Đảng ủy khối doanh nghiệp tổ chức và thi đấu bóng đá giao hữu với các đơn vị bạn.

Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng: tham gia các chương trình xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ các quỹ phòng chống lụt bão, quỹ xóa đói giảm nghèo, quỹ khuyến học khuyến tài, hỗ trợ Hội bảo trợ quyền trẻ em, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ hội chữ thập đỏ và các chương trình xã hội khác do UBND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc, Liên Đoàn Lao động và các tổ chức khác vận động, kêu gọi.

Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế là một trong các doanh nghiệp đạt chuẩn về các tiêu chí xếp hạng của chương trình "Đánh giá năng lực hoạt động doanh nghiệp - Vietnam Best Company 2014" - Top doanh nghiệp Việt Nam đạt chỉ số tốt nhất năng lực hoạt động năm 2014, do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp với Viện nghiên cứu và phát triển doanh nghiệp Việt Nam... tổ chức, thực hiện đánh giá và được công bố tại Lễ công bố diễn ra vào ngày 05/01/2015 tại Hà Nội.

Tổng tài sản

661,73
tỷ đồng



Tài sản ngắn hạn:

385,1
tỷ đồng



Tài sản dài hạn:

276,5
tỷ đồng



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2014, trong điều kiện nền kinh tế có nhiều khó khăn nhưng Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Đại hội cổ đông và trách nhiệm của một Công ty đại chúng quy mô lớn, từng bước nâng cao chất lượng công tác quản trị.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

HĐQT Công ty có 5 thành viên trong đó có 04 thành viên không điều hành (có 01 thành viên chuyên trách), 01 thành viên tham gia vào Ban điều hành giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty.

Đại diện HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban của Ban giám đốc và các trưởng phó phòng nghiệp vụ để kịp thời triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Đồng thời giám sát các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc. Vì vậy, việc xây dựng và triển khai các Nghị quyết của HĐQT luôn thuận lợi và kịp thời, sâu sát với tình hình hoạt động thực tế.

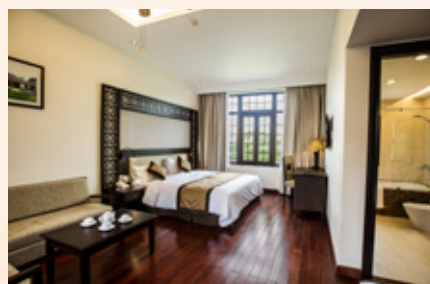
HĐQT đã chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc thực hiện một số nội dung chính:

- Xây dựng các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
- Chỉ đạo công tác tái cơ cấu một số công ty con, công ty liên kết. Sắp xếp, tổ chức lại bộ máy hoạt động tại Văn phòng công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Xúc tiến các hoạt động tiếp thị để mở rộng thị trường. Tìm kiếm cơ hội và từng bước tiếp cận thị trường phía Nam.
- Tiếp tục triển khai các dự án đã có chủ trương đầu tư và xây dựng các dự án mới.
- Xây dựng hệ thống thang bảng lương và Quy chế trả lương cho CBNV công ty.



Quá trình giám sát, HĐQT đánh giá Ban điều hành đã thực hiện nhiệm vụ nghiêm túc, đáp ứng được yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Cụ thể: Ban điều hành đã triển khai đầy đủ, có hiệu quả các Nghị quyết của HĐQT; kịp thời báo cáo diễn biến tình hình và chủ động, linh hoạt trong quá trình điều hành phù hợp với thực tế; đề xuất các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, các dự án lớn và giải pháp tổ chức thực hiện; những phương án tổ chức, sắp xếp nhân sự nhằm nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Nhìn chung, Ban điều hành đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được giao theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quyết định của HĐQT phù hợp với pháp luật hiện hành.



NHIỆM VỤ

KẾ HOẠCH NĂM 2015

ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2015

Phương châm: Tiếp tục thực hiện chiến lược kinh doanh “Phát triển bền vững” để bảo toàn nguồn lực trong giai đoạn thị trường khó khăn. Tập trung sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư các dự án dự kiến mang lại hiệu quả cao; chuẩn bị các điều kiện cho một số dự án trọng điểm để có thể triển khai trong những năm tiếp theo; nâng cao công tác quản trị Công ty; củng cố chất lượng nguồn nhân lực; phát triển thương hiệu Công ty.

Các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2015

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015
1	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	518.854
2	Doanh thu	Tr.đồng	479.300
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	25.000
4	Cổ tức	%	10

Ghi chú: Các chỉ tiêu 1, 2, 3 chỉ tính riêng của Công ty mẹ

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN NĂM 2015

Phương châm:

Đẩy nhanh công tác thực hiện thủ tục cho các dự án, triển khai các dự án kinh doanh bất động sản có điều kiện thuận lợi, chuẩn bị nguồn hàng bất động sản đa dạng, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- **Dự án khu dân cư Khu vực 1, P. Thủy Dương, TX Hương Thủy:**

- Trong năm 2015 tiếp tục đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật.
- Dự kiến khoảng 12 tỷ đồng.

- **Dự án Khu chung cư Đào Tấn:**

Xây dựng khu chung cư chất lượng cao, bao gồm một khu nhà ở công vụ, hai nhà chung cư thương mại và một dãy nhà liền kề (18 căn), trên diện tích 8.390m².

Dự án được chia làm 2 giai đoạn đầu tư:

- Giai đoạn 1 đầu tư khu nhà ở công vụ và 2 khối nhà chung cư thương mại.
- Giai đoạn 2 đầu tư dãy nhà liền kề và hạng mục còn lại.
- Tổng vốn đầu tư dự kiến trong giai đoạn 1 là 78,4 tỷ đồng.
- Trong năm 2015 dự kiến đầu tư 10 tỷ đồng.

- **Dự án Khu nhà ở Tam Thai, thành phố Huế.**

- Đầu tư xây dựng khu nhà ở đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội tại Tam Thai, Phường An Cựu, thành phố Huế.
- Tổng diện tích 10,9 ha.
 - Tổng vốn đầu tư dự án: 180,7 tỷ đồng.
 - Thời gian thực hiện: 2015-2018.
 - Trong năm 2015 dự kiến thực hiện khoảng 15 tỷ đồng.





BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP HUẾ

THÔNG TIN CÔNG TY

Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh ("GCNĐKKD") số 3300101156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 5 tháng 1 năm 2011 và theo các GCNĐKKD điều chỉnh. Công ty được hình thành từ việc cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước (Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế) theo Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh TT Huế.

Hoạt động kinh doanh đã đăng ký của Công ty là xây dựng các công trình dân dụng, các công trình công nghiệp, công cộng, thể thao, giao thông, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật; tư vấn và giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và thủy lợi; kinh doanh bất động sản, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp và dân cư; sản xuất vật liệu xây dựng; kinh doanh và khai thác đá, cát, sỏi; và sản xuất sản phẩm khác từ gỗ.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại số 9 Đường Phạm Văn Đồng, Thành phố Huế, Tỉnh TT Huế, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Trần Đức Hiến	<i>Chủ tịch</i>
Ông Lê Quý Định	<i>Thành viên</i>
Ông Đoàn Hữu Thuận	<i>Thành viên</i>
Ông Lê Tấn Phước	<i>Thành viên</i>
<i>(bổ nhiệm ngày 3 tháng 6 năm 2014)</i>	
Ông Nguyễn Thanh Sơn	<i>Thành viên</i>
<i>(bổ nhiệm ngày 3 tháng 6 năm 2014)</i>	
Ông Nguyễn Chí Thành	<i>Thành viên</i>
<i>(từ nhiệm ngày 3 tháng 6 năm 2014)</i>	
Ông Lê Văn Hậu	<i>Thành viên</i>
<i>(từ nhiệm ngày 3 tháng 6 năm 2014)</i>	
Ông Nguyễn Văn Quý	<i>Thành viên</i>
<i>(từ nhiệm ngày 3 tháng 6 năm 2014)</i>	
Ông Lê Văn Tài	<i>Thành viên</i>
<i>(từ nhiệm ngày 3 tháng 6 năm 2014)</i>	

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Lê Quý Định.

BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Lê Quý Định	<i>Tổng Giám đốc</i>
Ông Nguyễn Chí Thành	<i>Phó Tổng Giám đốc</i>
Ông Lê Văn Hậu	<i>Phó Tổng Giám đốc</i>
Ông Nguyễn Văn Quý	<i>Phó Tổng Giám đốc</i>

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	<i>Trưởng ban</i>
<i>(bổ nhiệm ngày 3 tháng 6 năm 2014)</i>	
Bà Lê Thị Cầm	<i>Thành viên</i>
<i>(bổ nhiệm ngày 3 tháng 6 năm 2014)</i>	
Bà Nguyễn Thị Kim Phụng	<i>Thành viên</i>
<i>(bổ nhiệm ngày 3 tháng 6 năm 2014)</i>	
Ông Lê Viết Liên	<i>Thành viên</i>
<i>(từ nhiệm ngày 3 tháng 6 năm 2014)</i>	

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán của Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Giám đốc

cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Giám đốc:



Lê Quý Định
Tổng Giám đốc

Ngày 31 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số Tham Chiếu: 60729681/17182188 - HN



Ernst & Young Vietnam Limited Tel: +84 8 3824 5252
28th floor, Bitexco Financial Tower Fax: +84 8 3824 5250
2 Hai Trieu Street, Dist. 1, HCM city, Ey.com
S.R. of Vietnam

Kính gửi:

Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Nhóm Công ty") được lập ngày 31 tháng 3 năm 2015 và được trình bày từ trang 5 đến trang 45, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực

và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn
Ernst & Young Việt Nam



Mai Viết Hùng Trân

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0048-2013-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2015

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 đã được một doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến ngoại trừ đối với báo cáo tài chính hợp nhất đó vào ngày 31 tháng 3 năm 2014 liên quan đến việc ghi nhận giá trị lợi thế vị trí địa lý.

Đoàn Thị Thu Thủy

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1070-2013-004-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2014
B01 - DN/HN

VND

MS	TÀI SẢN	T.Minh	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM (Điều chỉnh lại - Thuyết minh số 36)
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		385.172.359.404	385.431.206.140
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	143.997.765.035	59.729.231.903
111	1. Tiền		93.551.315.538	14.788.951.841
112	2. Các khoản tương đương tiền		50.446.449.497	44.940.280.062
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		148.277.840.368	204.764.974.968
131	1. Phải thu khách hàng	5	169.181.355.397	208.519.857.182
132	2. Trả trước cho người bán	6	4.291.590.421	4.003.360.721
135	3. Các khoản phải thu khác	7	7.132.762.965	8.074.414.104
139	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5	(32.327.868.415)	(15.832.657.039)
140	III. Hàng tồn kho	8	82.793.476.678	111.674.663.593
141	1. Hàng tồn kho		83.080.629.007	111.792.792.526
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(287.152.329)	(118.128.933)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		10.103.277.323	9.262.335.676
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		619.931.973	209.227.560
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		1.904.020.463	338.553.298
154	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	9	7.217.485.088	7.724.959.311
158	4. Tài sản ngắn hạn khác		361.839.799	989.595.507
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		276.558.432.770	269.261.107.560
210	I. Phải thu dài hạn		-	202.082.834
211	1. Phải thu dài hạn khách hàng		-	202.082.834
220	II. Tài sản cố định		128.647.611.741	120.124.485.858
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	117.256.300.659	107.117.051.988
222	Nguyên giá		229.352.924.622	212.102.343.609
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(112.096.623.963)	(104.985.291.621)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	2.762.587.355	590.151.025
228	Nguyên giá		3.369.278.693	609.822.727
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(606.691.338)	(19.671.702)
230	3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	8.628.723.727	12.417.282.845

				VND
MS	TÀI SẢN	T.Minh	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM (Điều chỉnh lại - Thuyết minh số 36)
240	III. Bất động sản đầu tư	13	48.558.966.156	51.466.084.255
241	1. Nguyên giá		60.345.211.948	60.203.704.948
242	2. Giá trị khấu hao lũy kế		(11.786.245.792)	(8.737.620.693)
250	IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	14	57.401.818.782	57.044.363.339
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		56.279.245.092	55.921.789.649
258	2. Đầu tư dài hạn khác		1.122.573.690	1.122.573.690
260	V. Tài sản dài hạn khác		41.950.036.091	40.424.091.274
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	41.683.134.364	40.184.789.620
268	2. Tài sản dài hạn khác		266.901.727	239.301.654
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		661.730.792.174	654.692.313.700

BẢNG CÂN ĐỐI

KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2014
B01 - DN/HN

VND

MS	NGUỒN VỐN	T.Minh	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM (Điều chỉnh lại - Thuyết minh số 36)
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		442.827.451.120	447.425.496.353
310	I. Nợ ngắn hạn		271.041.707.405	350.295.716.321
311	1. Vay ngắn hạn	16	39.075.638.696	98.134.243.092
312	2. Phải trả người bán	17	105.113.432.697	124.260.307.282
313	3. Người mua trả tiền trước		30.306.838.479	60.473.115.251
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	10.374.259.090	12.436.662.782
315	5. Phải trả người lao động		22.894.349.736	23.204.705.150
316	6. Chi phí phải trả		449.985.576	500.422.076
319	7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	19	59.884.725.366	16.693.848.022
323	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		2.942.477.765	14.592.412.666
330	II. Nợ dài hạn		171.785.743.715	97.129.780.032
333	1. Phải trả dài hạn khác	20	118.273.349.416	35.180.555.398
334	2. Vay và nợ dài hạn	21	6.932.627.840	10.884.506.640
335	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	30.2	3.068.057.653	2.825.838.579
337	4. Dự phòng phải trả dài hạn	22	22.363.330.991	27.189.498.575
338	5. Doanh thu chưa thực hiện	23	21.148.377.815	21.049.380.840
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	24	201.603.803.619	185.640.249.376
410	I. Vốn chủ sở hữu		201.603.803.619	185.640.249.376
411	1. Vốn cổ phần		126.000.000.000	126.000.000.000
413	2. Vốn khác của chủ sở hữu khác		7.070.000.000	742.000.000
417	3. Quỹ đầu tư và phát triển		2.661.219.826	7.397.405.400
418	4. Quỹ dự phòng tài chính		2.795.315.581	1.798.101.941
420	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		63.077.268.212	49.702.742.035
439	C. LỢI ÍCH CỦA CÁC CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	25	17.299.537.435	21.626.567.971
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		661.730.792.174	654.692.313.700

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

VND		
CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
1. Nợ khó đòi đã xử lý (VND)	507.834.700	441.039.700
2. Ngoại tệ		
- Đô la Mỹ (USD)	1.098	188
- Euro (EUR)	-	51

Lê Thị Khánh Vân
Người lập biểu

Lê Văn Tài
Kế toán trưởng

Lê Quý Định
Tổng Giám Đốc

Ngày 31 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014
B02 - DN/HN

VND

MS	CHỈ TIÊU	T.Minh	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC (Điều chỉnh lại - Thuyết minh số 36)
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.1	551.668.029.042	597.015.290.856
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	26.1	(925.824.477)	(975.472.386)
10	3. Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.1	550.742.204.565	596.039.818.470
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp		(466.190.970.701)	(539.017.371.429)
20	5. Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ		84.551.233.864	57.022.447.041
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	26.2	6.306.535.400	3.476.711.890
22	7. Chi phí tài chính	27	(5.063.364.719)	(6.834.618.408)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(4.980.822.095)	(6.833.420.979)
24	8. Chi phí bán hàng		(5.496.343.485)	(6.460.754.072)
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		(54.830.127.313)	(34.413.619.572)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		25.467.933.747	12.790.166.879
31	11. Thu nhập khác	28	8.553.925.088	6.486.144.529
32	12. Chi phí khác	28	(1.746.841.698)	(1.555.369.588)
40	13. Lợi nhuận khác	28	6.807.083.390	4.930.774.941
45	14. Phần lợi nhuận từ các công ty liên kết		7.818.946.597	10.258.302.335
50	15. Tổng lợi nhuận trước thuế		40.093.963.734	27.979.244.155
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	30.1	(5.761.387.911)	(4.494.866.635)
52	17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	30.2	(242.219.074)	(1.762.268.704)

VND

MS	CHỈ TIÊU	T.Minh	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC (Điều chỉnh lại - Thuyết minh số 36)
60	18. Lợi nhuận sau thuế TNDN		34.090.356.749	21.722.108.816
61	Trong đó:			
	18.1. Phần thuộc các cổ đông thiểu số		(2.517.467.431)	(2.607.918.195)
62	18.2. Phần thuộc về các cổ đông của công ty mẹ		36.607.824.180	24.330.027.011
70	19. Lãi trên cổ phiếu			
	Lãi cơ bản	24.5	2.905	1.931
	Lãi suy giảm	24.5	2.905	1.931



Lê Thị Khánh Vân
Người lập biểu



Lê Văn Tài
Kế toán trưởng



Lê Quý Định
Tổng Giám Đốc

Ngày 31 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

(Phương Pháp Trục Tiếp)

BO3 - DN/HN

VND

MS	CHỈ TIÊU	T.Minh	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ		592.758.865.608	610.933.527.881
02	Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa, dịch vụ		(378.228.671.363)	(369.617.786.885)
03	Tiền chi trả cho người lao động		(92.551.207.399)	(106.893.821.289)
04	Tiền chi trả lãi vay		(5.046.425.895)	(6.950.297.078)
05	Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	30.1	(5.323.729.225)	(5.978.675.947)
06	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		177.163.289.441	125.167.653.592
07	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(144.345.288.575)	(272.784.570.000)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		144.426.832.592	(26.123.969.726)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(1.210.307.405)	(4.541.866.202)
22	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	28	212.818.182	952.145.663
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(2.083.333.000)	(2.100.000.000)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		2.242.949.339	-
27	Tiền lãi và lợi nhuận được chia		7.001.585.000	10.369.547.482
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		6.163.712.116	4.679.826.943
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	Tiền vay đã nhận		85.764.104.388	228.732.743.626
34	Tiền chi trả nợ vay		(138.836.150.964)	(185.225.801.640)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu của công ty mẹ	24.4	(13.079.217.000)	(4.826.716.000)
	Cổ tức đã trả cho cổ đông thiểu số		(170.748.000)	(896.085.814)
40	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động tài chính		(66.322.011.576)	37.784.140.172

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

(Phương Pháp Trục Tiếp)

BO3 - DN/HN

VND			
MS	CHỈ TIÊU	T.Minh	NĂM TRƯỚC
50	Tăng tiền và tương đương tiền thuần trong năm		84.268.533.132
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		16.339.997.389
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		59.729.231.903
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	81.495
			143.997.765.035
			59.729.231.903

Lê Thị Khánh Vân
Người lập biểu

Lê Văn Tài
Kế toán trưởng

Lê Quý Định
Tổng Giám Đốc

Ngày 31 tháng 3 năm 2015

KẾT LUẬN

Năm 2014, trong điều kiện nền kinh tế có nhiều khó khăn, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; từng bước nâng cao chất lượng công tác quản trị, hướng đến việc thực hiện đầy đủ trách nhiệm của một công ty đại chúng quy mô lớn; điều này cho thấy sự nỗ lực và linh hoạt trong công tác điều hành của tập thể lãnh đạo và tinh thần đoàn kết khắc phục khó khăn của toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động trong công ty.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm tài chính 2014, nêu rõ toàn bộ thông tin về Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế theo hướng dẫn tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ Tài chính.

Huế, ngày 17 tháng 4 năm 2015

Lê Quý Định
Tổng Giám Đốc

